

C nhân
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 1244/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 25 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành lao động thương binh và xã hội tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định số 1380/QĐ-LĐTBXH ngày 09 tháng 10 năm 2018; Quyết định số 1603/QĐ-LĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2018; Quyết định số 1613/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 11 năm 2018; Quyết định số 1685/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2018; Quyết định số 391/QĐ-LĐTBXH ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về công bố thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội công bố Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính về lĩnh vực bảo trợ xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và xã hội tại Tờ trình số 1354/TTr-SLĐTBXH ngày 09 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai (nội dung & danh mục đính kèm).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Sở Lao động Thương binh và xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Trung tâm hành chính công tỉnh có trách nhiệm niêm yết, công khai nội dung các thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, tại Bộ phận một cửa của đơn vị.

Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Lao động Thương binh và xã hội cập nhật nội dung Bộ thủ tục hành chính này lên Cơ sở dữ liệu quốc gia của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Lao động Thương binh và xã hội cập nhật nội dung, quy trình giải quyết từng thủ tục hành chính lên Phần mềm một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Trung tâm hành chính công tỉnh, Trung tâm kinh doanh VNPT và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động Thương binh và xã hội;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Trần Văn Vĩnh);
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Văn phòng UBND tỉnh, Sở LĐTĐ&XH;
- Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông;
- Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai; Báo Lao động Đồng Nai;
- Trung tâm hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Trung tâm kinh doanh VNPT;
- Lưu: VT, HCC, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Vĩnh



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
NGÀNH LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Bản sách kèm theo Quyết định số: 1244/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019
của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)*

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số trang
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH	
I	Lĩnh vực Việc làm - an toàn lao động	
1	Thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1
2	Thủ tục Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	10
3	Thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	16
4	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	21
5	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	23
6	Thủ tục Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	25
7	Thủ tục đăng ký Hợp đồng cá nhân	26
8	Thủ tục Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	30
9	Thủ tục giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	33
10	Thủ tục tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	36
11	Thủ tục tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	37
12	Thủ tục chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	40
13	Thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	44
14	Thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)	47
15	Thủ tục giải quyết hỗ trợ học nghề	48
16	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	52
17	Thủ tục Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hàng tháng	56
18	Thủ tục Khai báo với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về vật tư lao động	58
19	Thủ tục Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	60

20	Thủ tục Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	64
21	Thủ tục Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	69
22	Thủ tục Hỗ trợ chi phí huấn luyện thông qua Tổ chức huấn luyện cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	71
II	Lĩnh vực Dạy nghề	
23	Thủ tục thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	74
24	Thủ tục chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	77
25	Thủ tục gia hạn trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	79
26	Thủ tục đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	81
27	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	82
28	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	86
29	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp	91
30	Thủ tục cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	94

31	Thủ tục cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (trong cùng một tỉnh, thành phố với trụ sở chính của trường trung cấp)	96
32	Thủ tục cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (tại các tỉnh, thành phố khác với tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp)	98
33	Thủ tục sáp nhập, chia tách trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	100
III.	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội	
34	Thủ tục cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	103
35	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	111
36	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	112
37	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	115
38	Thủ tục đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	118
39	Thủ tục nghỉ chịu tang của học viên tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội (Cơ sở Điều trị nghiện ma túy Đồng Nai)	123
IV	Lĩnh vực Lao động-Tiền lương Bảo hiểm xã hội	
40	Thủ tục đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	125
41	Thủ tục “Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền lương thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu”	127
42	Thủ tục “Xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II, hạng III)”.	128
V	Lĩnh vực Người có công	
43	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	130
44	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần (liên thông)	132
45	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần (liên thông)	135
46	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; - Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra.	136

47	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ (liên thông)	138
48	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác	140
49	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến (liên thông)	142
50	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	145
51	Thủ tục giám định vết thương còn sót	148
52	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	151
53	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (liên thông)	155
54	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (liên thông)	159
55	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày (liên thông)	161
56	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế (liên thông)	167
57	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng (liên thông)	170
58	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	174
59	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng	176
60	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ (liên thông)	179
61	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng (liên thông)	180
62	Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	182
63	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết (liên thông)	186
64	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	189
65	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ (liên thông)	193
66	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ	198
67	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình (liên thông)	199
68	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ (liên thông)	201

69	Thủ tục giải quyết một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (liên thông)	202
70	Thủ tục hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ	205
71	Thủ tục cấp bằng “Tổ quốc ghi công” đối với những trường hợp thân nhân liệt sĩ đã được giải quyết chế độ ưu đãi trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 nhưng chưa được cấp Bằng	207
72	Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Cam – pu – chia	209
VI	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	
73	Thủ tục quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	211
74	Thủ tục gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	213
75	Thủ tục tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào các cơ sở trợ giúp trẻ em (liên thông)	216
76	Thủ tục đưa đối tượng ra khỏi cơ sở trợ giúp trẻ em	217
77	Thủ tục “Đăng ký thành lập; đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội”	218
78	Thủ tục “Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội”	220
79	Thủ tục “Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội”	223
80	Thủ tục “Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp”	227
81	Thủ tục “Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh”	230
82	Thủ tục “Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh” (liên thông)	234
83	Thủ tục “Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh”	238
84	Thủ tục “Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh”	241
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, HUYỆN, XÃ	
I	Lĩnh vực Bảo vệ chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới	

1	Thủ tục “Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em”.	243
2	Thủ tục “Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em”.	245
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN	
I	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội	
1	Thủ tục hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân (liên thông)	246
II	Lĩnh vực Lao động-Tiền lương Bảo hiểm xã hội	
2	Thủ tục gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp.	248
III	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	
3	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc hỗ trợ hàng tháng (liên thông)	249
4	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (liên thông)	269
5	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (liên thông)	270
6	Thủ tục hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp (liên thông)	271
7	Thủ tục hỗ trợ kinh phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng (liên thông)	272
8	Thủ tục trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc.	273
9	Thủ tục “Đăng ký thành, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội”	274
10	Thủ tục “Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội”	275
11	Thủ tục “Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội”	279
12	Thủ tục “Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp”	282
13	Thủ tục “Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện” (liên thông)	284
14	Thủ tục “Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện”	286
15	Thủ tục “Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện”	287
16	Thủ tục “Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện”	289

IV	Lĩnh vực Người có công	
17	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	292
18	Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chính hình; đi điều trị phục hồi chức năng	295
V	Lĩnh vực Dạy nghề	
19	Thủ tục cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	298
VI	Lĩnh vực Việc làm – An toàn lao động	
20	Thủ tục Hỗ trợ chi phí huấn luyện trực tiếp cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	301
D	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ	
I	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội	
1	Thủ tục quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	302
2	Thủ tục quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	305
II	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	
3	Thủ tục xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật.	307
4	Thủ tục đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật.	311
5	Thủ tục trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở.	313
6	Thủ tục trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng phí.	314
7	Thủ tục xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế.	315
8	Thủ tục “Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn”	317
III	Lĩnh vực Bảo vệ - chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới	
9	Thủ tục “Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt”	319
10	Thủ tục “Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em”.	321
11	Thủ tục “Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình”	324
12	Thủ tục “Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế”.	327
IV	Lĩnh vực Người có công	

13	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ	330
14	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	335
V	Lĩnh vực Giảm nghèo	
15	Thủ tục “Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm”	337
16	Thủ tục: “Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm”	338